



THÔNG TIN DỰ ÁN HN.21

Được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Công an, Cục Quản lý xây dựng và doanh trại, Bộ Công an kính mời các nhà đầu tư quan tâm, nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân với các thông tin như sau:

1. Tên bên mời quan tâm: Cục Quản lý xây dựng và doanh trại, Bộ Công an.

2. Tên dự án; mục tiêu, quy mô đầu tư:

2.1. Tên dự án: Dự án Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại thôn Lễ Pháp, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội.

2.2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân (nhà ở xã hội dành để bán, cho thuê mua, cho thuê cho cán bộ, chiến sĩ Công an) tại thành phố Hà Nội.

2.3 Dự kiến quy mô đầu tư dự án:

- Diện tích sử dụng đất của dự án: 4.074 m², bao gồm:
 - + Diện tích đất nhà ở xã hội ($\approx 80\%$): Khoảng 3.274 m².
 - + Diện tích đất nhà ở thương mại ($\approx 20\%$): Khoảng 800 m².
- Mật độ xây dựng gộp: Khoảng 49,8%.
- Tổng số căn hộ: Khoảng 180 căn, bao gồm 170 căn nhà ở xã hội và 10 căn nhà ở thương mại thấp tầng.
- Tổng diện tích sàn công trình chính: Khoảng 28.220 m², bao gồm:
 - + Diện tích sàn nhà ở xã hội (02 tầng hầm, 15 tầng nổi): Khoảng 24.620 m².
 - + Diện tích sàn nhà ở thương mại thấp tầng: Khoảng 3.600 m².

(Các chỉ tiêu quy hoạch, cơ cấu sản phẩm nhà ở sẽ được cập nhật chính xác trong quá trình lập, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Tổng mặt bằng dự án, đảm bảo hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật của khu vực thực hiện dự án).

3. Sơ bộ tổng vốn đầu tư của dự án: Khoảng 357,743 tỷ đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi bảy tỷ, bảy trăm bốn mươi ba triệu đồng - có bảng tính chi tiết kèm theo*).

Nguồn vốn đầu tư: Vốn của nhà đầu tư, vốn vay ngân hàng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Tại khu đất xây dựng nhà ở xã hội tại dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Tây Bắc thôn Lễ Pháp, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội.

5. Hiện trạng sử dụng đất:

Khu đất xây dựng nhà ở xã hội tại dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất phía Tây Bắc thôn Lễ Pháp đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh (*trước đây*) theo Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 11/5/2023; hiện trạng đã giải phóng mặt bằng; sau sáp nhập khu đất thuộc địa giới hành chính xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội.

6. Thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu đã được UBND thành phố Hà Nội thống nhất
-	Quy mô sử dụng đất của dự án	4.074 m ²
-	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội	3.274 m ²
-	Mật độ xây dựng (gộp)	49,8%
-	Tầng cao công trình	15 tầng

7. Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án:

a) Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất để chủ đầu tư thực hiện dự án.

b) Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ quý I/2026 đến quý II/2026: Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư.

- Từ quý II/2026 đến quý III/2026: Chuẩn bị đầu tư dự án và tổ chức khởi công dự án.

- Từ quý IV/2026 đến quý III/2028: Thi công xây dựng các công trình của dự án.

- Quý IV/2028: Hoàn thành thủ tục nghiệm thu, đưa dự án vào khai thác, sử dụng.

8. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư:

Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi và đảm bảo đầu tư theo quy định Luật Nhà ở năm 2023, Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội, Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

9. Các yêu cầu khác:

Nhà đầu tư được chấp thuận làm chủ đầu tư dự án có trách nhiệm:

- Phối hợp các cơ quan chức năng tại địa phương để tổ chức lập, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Tổng mặt bằng khu đất thực hiện dự án. Quá trình triển khai lập Quy hoạch Tổng mặt bằng điều chỉnh cần nghiên cứu tính toán đảm bảo khả năng đáp ứng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo định hướng Quy hoạch phân khu, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và Tiêu chuẩn có liên quan; khớp nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng đô thị tại khu vực; đồng thời bố trí đủ diện tích đỗ xe phục vụ dự án theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

- Cam kết chịu trách nhiệm về số căn hộ nhà ở xã hội đề xuất đầu tư và thực tế triển khai đầu tư, nếu nhu cầu thực tế tại thời điểm mở bán thấp hơn số căn hộ do dự án cung cấp.

- Thực hiện các nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định hiện hành và triển khai đầu tư đồng bộ dự án theo Quy hoạch Tổng mặt bằng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận; tổ chức kinh doanh khai thác sau đầu tư hoặc bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý sau đầu tư đối với các công trình tại các khu đất có chức năng sử dụng khác nhau (nếu có) của dự án theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội, Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan; phối hợp các Sở ngành thuộc thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân xã Phúc Thịnh giải quyết các thủ tục về quy hoạch kiến trúc, đất đai, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, phù hợp với chủ trương đầu tư đã được chấp thuận và các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

10. Thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

Trước 17 giờ, ngày tháng năm 2026 (ngày đăng tải + 20 ngày)

11. Nhà đầu tư quan tâm, có nhu cầu đăng ký thực hiện dự án thì nộp hồ sơ đề xuất dự án đến Cục Quản lý xây dựng và doanh trại, Bộ Công an:

- Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà B01, trụ sở Bộ Công an, số 47 Phạm Văn Đồng, thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại liên hệ: 0902.55.86.68 (Đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Long, TP4/H02).

Phụ lục HN.21.1: CÁC CHỈ TIÊU QUY HOẠCH KIẾN TRÚC CHÍNH

Dự án: Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại thôn Lễ Pháp, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đơn vị	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Các chỉ tiêu được duyệt			Thông tin Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thống nhất tại Văn bản số 232/UBND-ĐT ngày 16/01/2026
-	Quy mô sử dụng đất của dự án	m2	4.074,0	
-	Mật độ xây dựng gộp	%	49,8%	
-	Tầng cao công trình	tầng	15	
2	Dự kiến diện tích đất cho các chức năng chính			
-	Đất nhà ở xã hội ($\approx 80,4\%$)	m2	3.274,0	
-	Đất nhà ở thương mại ($\approx 19,6\%$)	m2	800,0	

Phụ lục HN.21.2: DỰ KIẾN QUY MÔ ĐẦU TƯ

Dự án: Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại thôn Lễ Pháp, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Diện tích đất (m2)	MĐXD (%)	Tầng cao (tầng)	DT sàn XD (m2 sàn)	DT sàn căn hộ (m2 sàn)	DT căn hộ điển hình	Số căn	Chỉ tiêu dân số (người/căn)	Dân số dự kiến	Diện tích xây dựng (m2)	MĐXD gộp (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (3) * (4) * (5)	(7) = (6) * 70%	(8)	(9) = (7) / (8)	(10)	(11) = (8) * (9)	(12) = (3)*(4)	(13) = (12)/TDT đất
1	NOTM	800	90%	5	3.600		72	10	4	40	720	
2	NOXH	3.274		15	24.620	11.917		170		510		
-	Hầm		90%	2	5.893							
-	Khối đế:		40,0%								1.309,6	
+	Tầng 1 (phục vụ nhu cầu sinh hoạt chung)			1	1.310							
+	Tầng 2 (căn hộ)			1	1.310	917	70	13	3	39		
-	Khối tháp:											
+	Tầng căn hộ		40,0%	12	15.715	11.001	70	157	3	471		
+	Tầng tum			1	393							
Cộng		4.074			28.220			180		550	2.030	49,8%

Phụ lục HN.21.3: SƠ BỘ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Dự án: Nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại thôn Lễ Pháp, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Quy mô đầu tư (m2)	Suất vốn đầu tư BXD (1.000 đ/m2)	Hệ số điều chỉnh vùng	Thành tiền (1.000 đ, đã bao gồm VAT)	Ghi chú
I	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Đã giải phóng mặt bằng			0	
II	Chi phí đầu tư xây dựng				291.011.000	
1	Công trình chính				287.737.000	
-	Chi phí đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (15 tầng nổi, 02 tầng hầm)	24.620	11.603	0,952	271.959.000	
-	Chi phí đầu tư xây dựng nhà ở thương mại (05 tầng nổi)	3.600	4.604	0,952	15.778.000	
2	Hạ tầng kỹ thuật chung	4.074	854,9	0,940	3.274.000	
III	Chi phí dự phòng				43.652.000	
1	Dự phòng khối lượng phát sinh	Tạm tính 10% chi phí xây dựng			29.101.000	
2	Dự phòng trượt giá	Tạm tính 5% chi phí xây dựng			14.551.000	
IV	Lãi vay	Tạm tính lãi vay 7% trong 1 năm với giá trị vay 50% chi phí đầu tư			12.024.000	
V	Tiền sử dụng đất (đối với diện tích đất xây dựng công trình NOTM)	800,0	13.820		11.056.000	
	Cộng (làm tròn)				357.743.000	

Ghi chú:

- Suất vốn đầu tư: Áp dụng suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng công bố kèm theo Quyết định số 409/QĐ-BXD ngày 11/4/2025, trong đó suất vốn đầu tư nhà ở thương mại thấp tầng tính với hệ số 60% do chỉ xây thô và hoàn thiện mặt ngoài.
- Tiền sử dụng đất: Tạm tính với vị trí 2 đường Võ Nguyên Giáp - Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2025/NQ-HDND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Handwritten signature/initials

Red stamp

Red stamp